

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ T  
TỈNH T

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án: 104/2023/ HSST.

Ngày: 23/02/2023.

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Lan A.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Cát T

Bà Nguyễn Thị L

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị N - Thư ký TAND TP. T.

***Đại diện Viện kiểm sát ND thành phố T tham gia phiên tòa:***

Bà Trần Thị T - Kiểm sát viên

Ngày 23/02/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 130/2023/HSST ngày 18/01/2023. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 119/2023/QĐXXST - HS ngày 08 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Hiệp T** - sinh ngày 25/11/2001; ĐKNKTT tại: thôn Pháp Ngõ, xã V, huyện V, tỉnh T; chỗ ở hiện nay: SN 81Đ, phố 1, phường Q, thành phố T, tỉnh T; nghề nghiệp: LĐTD; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Đức T và con bà Phạm Thị T; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ: 19/10/2022; tạm giam: 25/10/2022. Hiện bị cáo đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố T. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. **Phạm Văn L** - sinh ngày 01/9/2003; ĐKNKTT tại: thôn Pháp Ngõ, xã V, huyện V, tỉnh T; chỗ ở hiện nay: SN 81Đ, phố 1, phường Q, thành phố T, tỉnh T; nghề nghiệp: LĐTD; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Phạm Hùng T và con bà Trịnh Thị N; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ: 19/10/2022; tạm giam: 25/10/2022. Hiện bị cáo đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố T. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các bị cáo Nguyễn Hiệp T và Phạm Văn L bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 22 giờ 30 phút, ngày 19/10/2022, tại khu vực phía sau cây xăng Q, thuộc phố T, phường Q, thành phố T, Tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố T phối hợp với Công an phường Q, thành phố T kiểm tra đối với Nguyễn Hiệp T và Phạm Văn L. Qua kiểm tra, L lấy từ trong người 01 bọc nilon màu đen, bên trong có 02 túi nilon màu trắng, kích thước khoảng (1,5x1,5) cm, bên trong các túi đều chứa các hạt tinh thể màu trắng, giao nộp. Tại chỗ, T và L khai nhận đó là 02 túi ma túy Ketamine của T và L, cất giấu mục đích để bán kiếm lời, nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện bắt quả tang. Tổ công tác đã tuyên bố bắt quả tang đối với Nguyễn Hiệp T và Phạm Văn L về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, đưa T, L cùng tang vật về trụ sở làm việc. Ngoài ra còn thu giữ 01 xe mô tô Wave, biển kiểm soát 36L6-126.20; 01 điện thoại di động Iphone 11 Pro max bên trong lắp sim số 0962.996.543 và số 0392.047.501; 01 điện thoại di động Iphone 11 Pro, bên trong lắp sim số 0396.604.656.

Khám xét khẩn cấp phòng trọ ở địa chỉ số nhà 81 Đ, phố 1, phường Q, thành phố T đối với Phạm Văn L thu giữ: 01 bọc nilon màu đen, bên trong có 02 túi nilon màu trắng, kích thước khoảng (1,5x1,5) cm, bên trong các túi đều chứa các hạt tinh thể màu trắng, để trên mặt loa màu đen, cạnh giường ngủ. T và L khai nhận đó là 02 túi ma túy ketamine của T và L, cất giấu mục đích để bán kiếm lời. Khám xét phòng trọ cùng địa chỉ trên đối với Nguyễn Hiệp T không thu giữ gì.

Tại bản kết luận giám định số 3647/PC09 ngày 24/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T kết luận:

- Các hạt tinh thể màu trắng của phong bì do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T phát hành, niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,238g (một phẩy hai ba tám gam), loại: Ketamine.

- Các hạt tinh thể màu trắng của phong bì do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T phát hành, mặt trước có ghi “Vụ khám xét Phạm Văn L”, niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,218g (một phẩy hai một tám gam), loại: Ketamine.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ, Nguyễn Hiệp T và Phạm Văn L khai nhận: Do hám lời, lấy tiền tiêu xài nên Nguyễn Hiệp T và Phạm Văn L, bàn bạc, thống nhất với nhau mua ma túy, lời lãi chia đôi. Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 19/10/2022, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 36L6-126.20 chở L đến khu vực gần cây xăng Q, phường Q, thành phố T gặp một người đàn ông tên là A hỏi mua được 5.000.000 đồng ma túy, loại ketamine. Sau đó, T và Hiệp quay về phòng trọ của T ở số nhà 81 Đ, phường Q, thành phố T, cả hai cùng ngồi phân chia số ma túy vừa mua được thành 04 gói nhỏ nilon màu trắng, chia thành hai bọc, bên ngoài bọc túi nilon màu đen, mỗi bọc chứa 02 túi nhỏ. T đưa cho L 01 bọc cất giấu trong

phòng trọ của L, 01 bọc còn lại L cất giấu trong người để mang đi bán. Đến khoảng 22h15' cùng ngày, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 36L6-126.20 chở L đến khu vực phía sau cây xăng Q (cũ), thuộc phố T, phường Q, thành phố T để bán ma túy cho ai có nhu cầu mua, với giá 1.500.000 đồng 01 túi, nhưng chưa kịp bán thì bị Tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố T, phát hiện bắt quả tang, đưa T, L cùng tang vật về trụ sở làm việc.

Vật chứng: 01 phong bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T (vật chứng còn lại sau giám định); 01 xe mô tô Honda Wave biển kiểm soát 36L6-126.20; 01 điện thoại di động Iphone 11 Pro max bên trong lắp sim số 0962.996.543 và số 0392.047.501; 01 điện thoại di động Iphone 11 Pro, bên trong lắp sim số 0396.604.656 đang tạm giữ tại Kho vật chứng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, được chuyển đến kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T để xử lý theo quy định của pháp luật.

Theo lời khai của T và L, đã mua ma túy của một người đàn ông tên A tại khu vực gần cây xăng Q, phường Q, thành phố T, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được người bán ma túy cho Nguyễn Hiệp T và Phạm Văn L nên không có căn cứ để xử lý.

Cáo trạng số 81/CT - VKS - TPTH ngày 16/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố Nguyễn Hiệp T và Phạm Văn L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hiệp T từ 36 đến 42 tháng tù, bị cáo Phạm Văn L từ 30 đến 36 tháng tù. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì ma túy niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn: trắng - đen - bạc, biển kiểm soát: 36L6 - 126.20, xe không có gương chiếu hậu (xe cũ, đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng máy móc bên trong). Trả lại cho Nguyễn Hiệp T 01 điện thoại di động Iphone 11 Pro Max, Imel: 352857114673145, điện thoại có gắn kèm sim. Trả lại cho Phạm Văn L 01 điện thoại di động Iphone 11 Rro.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Hồi 22 giờ 30 phút ngày 19/10/2022, tại khu vực phía sau cây xăng Q, thuộc phố T, phường Q, thành phố T, tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố T phối hợp với Công an phường Q, thành phố T, phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Hiệp T và Phạm Văn L đã có hành vi mua bán trái phép 2,456g (hai phẩy bốn năm sáu gam) ma túy, loại: Ketamine.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát luận tội đã đánh giá đúng tính chất hành vi nguy hiểm của tội phạm, đồng thời vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Nguyễn Hiệp T và Phạm Văn L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Các bị cáo nhận tội và không có ý kiến tranh luận, lời nói sau cùng xin được giảm nhẹ hình phạt.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Hiệp T và Phạm Văn L đã phạm vào tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của BLHS.

[3]. Trong vụ án này các bị cáo biết rõ các tệ nạn về ma túy, nhất là người nghiện ma túy không những tha hóa về phẩm chất đạo đức, mà còn làm ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội và sự thuần phong mỹ tục của dân tộc. Đặc biệt ma túy còn là một trong những tác nhân làm lây lan căn bệnh HIV/AIDS phát triển, bị cáo cũng vì lợi nhuận dẫn đến việc phạm tội. Hành vi của các bị cáo không những xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, mà còn tạo ra dư luận xấu trong nhân dân, tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cần phải được xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục đối với các bị cáo và có tính phòng ngừa chung.

[4] Vai trò và trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Trong vụ án này Nguyễn Hiệp T là đối tượng khởi xướng việc mua ma túy về bán, chủ động liên hệ, đưa tiền và dùng xe mô tô để đi mua ma túy, còn Phạm Văn L là người nhận ma túy, chia nhỏ và cất giấu ma túy để mang đi bán, nên xếp Nguyễn Hiệp T ở vai trò thứ nhất, còn Phạm Văn L tuy không đi mua ma túy nhưng giúp T thực hiện hành vi phạm tội nên xếp L ở vai trò thứ hai.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Cả 02 bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Cả 02 bị cáo đều thành khẩn khai báo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

Với tính chất hành vi phạm tội của từng bị cáo thì việc cách ly khỏi xã hội để cải tạo giáo dục đối với các bị cáo là cần thiết.

Khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến vai trò, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo, thì bị cáo Nguyễn Hiệp T giữ vai trò chính nên phải chịu mức án của bị cáo cao hơn bị cáo Phạm Văn L là phù hợp.

Trong vụ án này các bị cáo mua ma túy tổng hợp để bán kiếm lời, nhưng chưa kịp bán thì bị bắt quả tang, vì lẽ đó không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về vật chứng:

Đối với 01 phong ma túy niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T là vật Nhà nước cấm lưu hành và 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn: trắng - đen - bạc, biển kiểm soát: 36L6 - 126.20, xe không có gương chiếu hậu (xe cũ, đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng máy móc bên trong) là phương tiện dùng vào việc phạm tội, cùng với 01 điện thoại di động Iphone 11 Pro Max, Imel: 352857114673145 (thu của T); 01 điện thoại di động Iphone 11 Rro; Imel: 3538341046336423 (thu của L), cả 02 điện thoại có gắn kèm sim và điện thoại đã cũ, không kiểm tra chất lượng máy móc bên trong không chứng minh được là công cụ dùng vào việc phạm tội, cần căn cứ vào khoản 1; điểm a, c khoản 2 và khoản 3 Điều 106 của BLTTHS để tịch thu tiêu hủy toàn bộ ma túy; tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave và trả lại cho Nguyễn Hiệp T 01 chiếc điện thoại Iphone 11 Pro Max; trả lại cho Phạm Văn L 01 chiếc điện thoại Iphone 11 Pro .

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định qui định mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên;*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Căn cứ:** Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của BLHS. Khoản 1; điểm a, c khoản 2 và khoản 3 Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. (đối với cả 02 bị cáo).

**Tuyên bố:** Các bị cáo Nguyễn Hiệp T và Phạm Văn L phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

**Xử phạt:**

1. Bị cáo Nguyễn Hiệp T 36(ba sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/10/2022.

2. Bị cáo Phạm Văn L 30(ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/10/2022.

**Về vật chứng:**

Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì ma túy niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T có hình dấu của Phòng kỹ thuật, kèm chữ ký, chữ viết của Nguyễn Trần Đ, Lê Thị Thanh L.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn: trắng - đen - bạc, biển kiểm soát: 36L6 - 126.20, xe không có gương chiếu hậu (xe cũ, đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng máy móc bên trong).

Trả lại cho Nguyễn Hiệp T 01 điện thoại di động Iphone 11 Pro Max, Imel: 352857114673145, điện thoại có gắn kèm sim. Trả lại cho Phạm Văn L 01 điện thoại di động Iphone 11 Rro; Imel: 3538341046336423, điện thoại có gắn kèm sim. Cả 02 điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng máy móc bên trong. Toàn bộ vật chứng được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hoá theo biên bản giao nhận vật chứng số 68/2023/THA ngày 17 tháng 01 năm 2023.

**Về án phí:** Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,, 7B và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

***Nơi nhận:***

- Các bị cáo;
- VKSND tỉnh T;
- VKSND TPTH;
- Công an TP. T;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Lan A**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Loan**

**Lê Cát Tường**

**Nguyễn Thị Lan Anh**

***Nơi nhận:***

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- Các bị cáo;
- VKSND tỉnh T;
- VKSND TPTH;
- Công an TP. T;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

## **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Lan Anh**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Ngọc Dũng**

**Lê Việt Cường**

**Nguyễn Thị Lan Anh**

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh T;
- VKSND TPTH;
- Công an TP. T;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Lan Anh**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Hạnh**

**Nguyễn Thị Thanh Thủy**

**Nguyễn Thị Lan Anh**

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh T;
- VKSND TPTH;
- Công an TP. T;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Lan Anh**



